

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách đối tượng được hưởng chế độ chính sách
theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ĐỨC PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về chính sách phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ các Công văn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi: số 2583/SGDDT-GDMNTH ngày 28/5/2026 về việc triển khai thực hiện Nghị định 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ; số 3727/SGDDT-GDMNTH ngày 31/7/2026 về việc tiếp tục triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 31/3/2026 của UBND phường Đức Phố về triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Đức Phố;

Theo đề nghị của các Trường Mầm non: Phổ Vinh tại Tờ trình số 12/TTr-MNPV ngày 03/8/2026; Nguyễn Nghiêm tại Tờ trình số 23/TTr-MNNN ngày 03/8/2026; Phổ Ninh tại Tờ trình số 11/TTr-MNPN ngày 03/8/2026; Đức Phố tại Tờ trình số 01/TTr-MNĐP ngày 03/8/2026 và đề xuất của Phòng Văn hóa – Xã hội tại Công văn số 636 /VHXH ngày 06/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 159 đối tượng được hưởng chế độ chính sách theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ về chính sách phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, năm học 2025-2026 của các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn phường Đức Phố, với khoản kinh phí: 482.220.000 đồng, cụ thể:

1. Học kì I năm học 2025 - 2026 (tháng 11, 12 năm 2025)

- Danh sách Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên và nhân viên tại cơ

sở giáo dục mầm non công lập tham gia thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP: 70 người.

- Danh sách trẻ được hỗ trợ ăn trưa theo khoản 1 Điều 6 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP: 09 trẻ.

- Danh sách trẻ được hỗ trợ chi phí học tập theo khoản 2 Điều 6 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP: 01 trẻ.

- Tổng dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ là: **140.220.000 đồng**.

2. Học kì II năm học 2025 - 2026 (từ tháng 1 đến tháng 5 năm 2026)

- Danh sách Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên và nhân viên tại cơ sở giáo dục mầm non công lập tham gia thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP: 68 người.

- Danh sách trẻ được hỗ trợ ăn trưa theo khoản 1 Điều 6 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP: 07 trẻ.

- Danh sách trẻ được hỗ trợ chi phí học tập theo khoản 2 Điều 6 Nghị định số 277/2025/NĐ-CP: 04 trẻ.

- Tổng dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ là: **342.000.000 đồng**.

(Chi tiết có Phụ lục 01, 02, 03, 04, 05, 06 kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trên cơ sở phê duyệt tại Quyết định này, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường có trách nhiệm phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội phường tham mưu UBND phường phân bổ kinh phí để thực hiện chi trả cho đối tượng từ nguồn ngân sách Nhà nước đảm bảo theo quy định (sau khi có quyết định phê duyệt của UBND tỉnh).

2. Hiệu trưởng các Trường Mầm non: Phổ Vinh, Phổ Ninh, Nguyễn Nghiêm, Đức Phổ thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ cho người thụ hưởng và quyết toán kinh phí theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường; Trưởng các Phòng: Văn hóa – Xã hội, Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Hiệu trưởng các Trường Mầm non; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và cá nhân có tên trong Danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Ch*

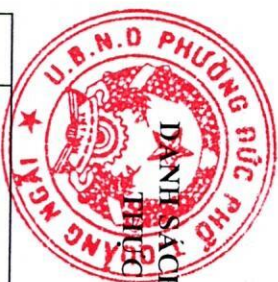
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo; Tài chính;
- CT, các PCT UBND phường;
- Văn phòng: Phó Chánh, CV_{Tiền};
- Lưu: VT, VHXH_{Hiệp}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Hải



PHỤ LỤC 01

DANH SÁCH LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN HƯỚNG DẪN CHÍNH SÁCH HỒ TRỢ ĐÓI TƯƠNG THAM GIA PHÁP HIỆN PHỔ GIÁO DỤC MẦM NON CHO TRẺ EM TỪ 3 ĐẾN 5 TUỔI THEO NGHỊ ĐỊNH 277/NĐ-CP

NGÀY 20/10/2025 HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2025-2026 (tháng 11,12 năm 2025)

(Kèm theo Quyết định số 1424/QĐ-UBND ngày 07/8/2026 của UBND phường Đức Phổ)

ĐVT: đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị	Lớp phụ trách	Thuộc đối tượng	Số tiền hỗ trợ	Số tháng hỗ trợ	Kinh phí	Ghi chú
I	Trường Mầm non Phổ Vinh							26.880.000	
1	Võ Thị Kim Mến	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Phổ Vinh			960.000	2	1.920.000	
2	Nguyễn Thị Diệp	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Phổ Vinh			960.000	2	1.920.000	
3	Nguyễn Thị Diễm	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Phổ Vinh			960.000	2	1.920.000	
4	Phan Thị Kim Cúc	Giáo viên	Trường Mầm non Phổ Vinh	MG 3-4 tuổi A		960.000	2	1.920.000	
5	Lê Thị Ánh Kiều	Giáo viên	Trường Mầm non Phổ Vinh	MG 3-4 tuổi A		960.000	2	1.920.000	
6	Trần Thị Lệ Huyền	Giáo viên	Trường Mầm non Phổ Vinh	MG 3-4 tuổi B		960.000	2	1.920.000	
7	Huỳnh Thị Trà My	Giáo viên	Trường Mầm non Phổ Vinh	MG 3-4 tuổi B		960.000	2	1.920.000	
8	Nguyễn Thị Mai Sương	Giáo viên	Trường Mầm non Phổ Vinh	MG 4-5 tuổi A		960.000	2	1.920.000	
9	Nguyễn Thị Thu	Giáo viên	Trường Mầm non Phổ Vinh	MG 4-5 tuổi A		960.000	2	1.920.000	
10	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Giáo viên	Trường Mầm non Phổ Vinh	MG 4-5 tuổi B		960.000	2	1.920.000	
11	Nguyễn Thị Bích Thủy	Giáo viên	Trường Mầm non Phổ Vinh	MG 4-5 tuổi B		960.000	2	1.920.000	
12	Nguyễn Thị Kiều	Giáo viên	Trường Mầm non Phổ Vinh	MG 4-5 tuổi C		960.000	2	1.920.000	
13	Lưu Thị Minh Quý	Giáo viên	Trường Mầm non Phổ Vinh	MG 4-5 tuổi C		960.000	2	1.920.000	
14	Nguyễn Thị Kim Thi	Kế toán	Trường Mầm non Phổ Vinh			960.000	2	1.920.000	
II	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm							48.000.000	
1	Lê Thị Hồng Mến	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm			960.000	2	1.920.000	
2	Võ Thị Ánh Nguyệt	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm			960.000	2	1.920.000	
3	Trương Thị Diệp	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm			960.000	2	1.920.000	



STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị	Lớp phụ trách	Thuộc đối tượng	Số tiền hỗ trợ	Số tháng hỗ trợ	Kinh phí	Ghi chú
4	Võ Thị Trương Vũ	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi A		960.000	2	1.920.000	
5	Lê Thị Kiều Trang	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi A		960.000	2	1.920.000	
6	Đỗ Thị Minh Tú	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi B		960.000	2	1.920.000	
7	Huỳnh Thị Thanh Nhựt	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi B		960.000	2	1.920.000	
8	Nguyễn Thị Hoàng Nga	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi C		960.000	2	1.920.000	
9	Phạm Thị Ánh Tuyết	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi C		960.000	2	1.920.000	
10	Trương Thị Xuân Nương	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi D		960.000	2	1.920.000	
11	Võ Thị Hòa	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi D		960.000	2	1.920.000	
12	Lê Thị Lê My	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi E		960.000	2	1.920.000	
13	Lê Ngọc Huyền	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi E		960.000	2	1.920.000	
14	Phan Thị Thanh Huyền	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi		960.000	2	1.920.000	
15	Trương Thị Ngọc Diệp	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi A		960.000	2	1.920.000	
16	Trịnh Thị Tuyết Kiều	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi A		960.000	2	1.920.000	
17	Nguyễn Thị Trí Nhân	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi B		960.000	2	1.920.000	
18	Trần Thị Lê Thị	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi B		960.000	2	1.920.000	
19	Hà Thị Bích Hạnh	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi C		960.000	2	1.920.000	
20	Phan Thị Bích Lý	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi C		960.000	2	1.920.000	
21	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi D		960.000	2	1.920.000	
22	Võ Thị Lê Quyên	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi D		960.000	2	1.920.000	
23	Huỳnh Thị Ngọc Ánh	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi		960.000	2	1.920.000	
24	Lê Thu Hằng	Kế toán	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm			960.000	2	1.920.000	
25	Nguyễn Thị Thuận	Y tế	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm			960.000	2	1.920.000	
III	Trương Mầm non Đức Phổ							28.800.000	

Thuộc đối tượng theo điểm a, khoản 4, điều 5, nghị định 27/2025/NĐ-CP



STT	Họ và tên Chức vụ	Đơn vị	Lớp phụ trách	Thuộc đối tượng	Số tiền hỗ trợ	Số tháng hỗ trợ	Kinh phí	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Xuân Nương Hiệu trưởng	Trường Mầm non Đức Phở			960.000	2	1.920.000	
2	Huỳnh Thị Mỹ Lệ Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Đức Phở			960.000	2	1.920.000	
3	Võ Thị Hồng Duyên Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Đức Phở			960.000	2	1.920.000	
4	Ngô Thị Diễm Ngân Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 4-5 tuổi B		960.000	2	1.920.000	
5	Trần Thị Kim Lan Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 4-5 tuổi A		960.000	2	1.920.000	
6	Đặng Thị Thọ Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 4-5 tuổi A		960.000	2	1.920.000	
7	Nguyễn Tuyết Mai Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 4-5 tuổi B		960.000	2	1.920.000	
8	Phạm Thị Ngọc Xuyên Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 4-5 tuổi		960.000	2	1.920.000	
9	Nguyễn Minh Thư Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 4-5 tuổi		960.000	2	1.920.000	
10	Phạm Thế Quyên Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 3-4 tuổi		960.000	2	1.920.000	
11	Huỳnh Thị Yến Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 3-4 tuổi		960.000	2	1.920.000	
12	Trương Thị Vương Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 3-4 tuổi		960.000	2	1.920.000	
13	Nguyễn Thị Thủy Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 3-4 tuổi		960.000	2	1.920.000	
14	Lại Thị Hồng Linh Kế toán	Trường Mầm non Đức Phở			960.000	2	1.920.000	
15	Lương Thị Như Ngọc Kế toán	Trường Mầm non Đức Phở			960.000	2	1.920.000	
IV Trường Mầm non Phở Ninh							29.760.000	
1	Võ Thị Thu Thảo Hiệu trưởng	Trường Mầm non Phở Ninh			960.000	2	1.920.000	
2	Lê Thị Bạch Tuyết Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Phở Ninh			960.000	2	1.920.000	
3	Trần Thị Huỳnh Thư Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Phở Ninh			960.000	2	1.920.000	
4	Huỳnh Thị Trâm Anh Giáo viên	Trường Mầm non Phở Ninh	MG 4-5 tuổi A		960.000	2	1.920.000	
5	Lê Thị Liên Giáo viên	Trường Mầm non Phở Ninh	MG 4-5 tuổi A		960.000	2	1.920.000	
6	Phạm Thị Kim Loan Giáo viên	Trường Mầm non Phở Ninh	MG 4-5 tuổi B		960.000	2	1.920.000	
7	Huỳnh Thị Hồng Thắm Giáo viên	Trường Mầm non Phở Ninh	MG 4-5 tuổi B		960.000	2	1.920.000	



STT	Chức vụ	Đơn vị	Lớp phụ trách	Thuộc đối tượng	Số tiền hỗ trợ	Số tháng hỗ trợ	Kinh phí	Ghi chú
8	Trần Thị Kiều Duyên	Giáo viên	Trường Mầm non Phở Ninh	MG 4-5 tuổi A,B	960.000	2	1.920.000	
9	Nguyễn Thị Ánh Minh	Giáo viên	Trường Mầm non Phở Ninh	MG 4-5 tuổi C	960.000	2	1.920.000	
10	Hồ Thị Minh Thùy	Giáo viên	Trường Mầm non Phở Ninh	MG 4-5 tuổi C	960.000	1	960.000	Nghỉ sinh từ ngày 01/12/2025
11	Nguyễn Thị Thiên Nhân	Giáo viên	Trường Mầm non Phở Ninh	MG 3-4 tuổi B	960.000	2	1.920.000	
12	Huỳnh Thị Chín	Giáo viên	Trường Mầm non Phở Ninh	MG 3-4 tuổi B	960.000	2	1.920.000	
13	Trần Thị Thanh Thúy	Giáo viên	Trường Mầm non Phở Ninh	MG 3-4 tuổi A	960.000	2	1.920.000	
14	Hồ Thị Diễm Phương	Giáo viên	Trường Mầm non Phở Ninh	MG 3-4 tuổi A	960.000	2	1.920.000	
15	Nguyễn Thị Xuân Nương	Kế toán	Trường Mầm non Phở Ninh		960.000	2	1.920.000	
16	Võ Thị Kim Tụ	Y tế	Trường Mầm non Phở Ninh		960.000	2	1.920.000	
	Tổng cộng						133.440.000	

*Danh sách này có 70 người./.

PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH TRẺ EM MẪU GIÁO 3-5 TUỔI ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ AN TRƯỞNG THEO NGHỊ ĐỊNH 277/NĐ-CP
HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2025-2026 (tháng 11, 12 năm 2025)
Kèm theo Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 03/8/2026 của Chủ tịch UBND phường Đức Phổ



STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trường	Lớp	Đối tượng	Số tiền hỗ trợ/tháng	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
I									
1	Trương Mầm non Đức Phổ							2.880.000	
1	Huỳnh Kiên	25/03/2021	Trường Mầm non Đức Phổ	MG 4-5 tuổi	Hộ cận nghèo	360.000	2	720.000	
2	Lê Quang Thảo	13/06/2021	Trường Mầm non Đức Phổ	MG 4-5 tuổi	Hộ cận nghèo	360.000	2	720.000	
3	Trần Lê Phương Lan	29/08/2022	Trường Mầm non Đức Phổ	MG 3-4 tuổi	Hộ cận nghèo	360.000	2	720.000	
4	Trần Dương Thanh Tâm	28/10/2022	Trường Mầm non Đức Phổ	MG 3-4 tuổi	Hộ cận nghèo	360.000	2	720.000	
II									
1	Trương Mầm non Phố Vinh							1.440.000	
1	Lê Hoàng Long	19/02/2021	Trường Mầm non Phố Vinh	MG 4-5 tuổi C	Hộ cận nghèo	360.000	2	720.000	
2	Nguyễn Phú Quốc	06/12/2021	Trường Mầm non Phố Vinh	MG 4-5 tuổi B	Hộ cận nghèo	360.000	2	720.000	
III									
1	Trương Mầm non Nguyễn Nghiêm							2.160.000	
1	Ngô Kỳ Vương	05/11/2021	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi D	Hộ cận nghèo	360.000	2	720.000	
2	Tô Huỳnh Khang	09/02/2021	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi E	Hộ cận nghèo	360.000	2	720.000	
3	Đoàn Nguyễn Thiên An	15/02/2021	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi B	Hộ nghèo	360.000	2	720.000	
	Tổng cộng							6.480.000	

DVT: đồng

* Danh sách này có 09 người./

PHỤ LỤC 03

DANH SÁCH TRẺ EM MẪU GIÁO 3-5 TUỔI ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

THEO NGHỊ ĐỊNH 277/NĐ-CP HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2025-2026 (tháng 11, 12 năm 2025)

Kiểm theo Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 07/8/2026 của Chủ tịch UBND phường Đức Phổ



ĐVT: đồng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trường	Lớp	Đội tượng	Số tiền hỗ trợ/tháng	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
I	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm							300.000	
1	Đoàn Nguyễn Thiên An	15/02/2021	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi B	Hộ nghèo	150.000	2	300.000	

** Danh sách này có 01 người./*

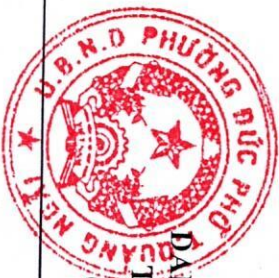
STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị	Lớp phụ trách	Thuộc đối tượng	Số tiền hỗ trợ	Số tháng hỗ trợ	Kinh phí	Ghi chú
5	Lê Thị Kiều Trang	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi A		960.000	5	4.800.000	
6	Đỗ Thị Minh Tú	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi B		960.000	5	4.800.000	
7	Huỳnh Thị Thanh Nhựt	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi B		960.000	5	4.800.000	
8	Nguyễn Thị Hoàng Nga	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi C		960.000	5	4.800.000	
9	Phạm Thị Ánh Tuyết	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi C		960.000	5	4.800.000	
10	Trương Thị Xuân Nương	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi D		960.000	5	4.800.000	
11	Võ Thị Hòa	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi D		960.000	5	4.800.000	
12	Lê Thị Lệ Mỹ	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi E		960.000	5	4.800.000	
13	Lê Ngọc Huyền	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi E		960.000	5	4.800.000	
14	Phan Thị Thanh Huyền	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi		960.000	5	4.800.000	
15	Trương Thị Ngọc Diệp	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi A		960.000	5	4.800.000	
16	Trịnh Thị Tuyết Kiều	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi A		960.000	5	4.800.000	
17	Nguyễn Thị Trí Nhân	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi B		960.000	5	4.800.000	
18	Trần Thị Lệ Thi	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi B		960.000	5	4.800.000	
19	Hà Thị Bích Hạnh	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi C		960.000	5	4.800.000	
20	Phan Thị Bích Lý	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi C		960.000	5	4.800.000	
21	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi D	Thuộc đối tượng theo điểm a, khoản 4, điều 5, nghị định 277/2025/NĐ-CP	960.000	5	4.800.000	
22	Võ Thị Lệ Quyên	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi D		960.000	5	4.800.000	
23	Huỳnh Thị Ngọc Ánh	Giáo viên	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 3-4 tuổi		960.000	5	4.800.000	
24	Lê Thu Hằng	Kế toán	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm			960.000	5	4.800.000	
25	Nguyễn Thị Thuận	Y tế	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm			960.000	5	4.800.000	
III	Trường Mầm non Đức Phổ							67.200.000	
1	Nguyễn Thị Xuân Nương	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Đức Phổ			960.000	5	4.800.000	
2	Huỳnh Thị Mỹ Lệ	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Đức Phổ			960.000	5	4.800.000	

STT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị	Lớp phụ trách	Thuộc đối tượng	Số tiền hỗ trợ	Số tháng hỗ trợ	Kinh phí	Ghi chú
3	Võ Thị Hồng Duyên	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Đức Phở			960.000	5	4.800.000	
4	Ngô Thị Diễm Ngân	Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 4-5 tuổi B		960.000	5	4.800.000	
5	Trần Thị Kim Lan	Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 4-5 tuổi A		960.000	5	4.800.000	
6	Đặng Thị Thọ	Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 4-5 tuổi A		960.000	5	4.800.000	
7	Nguyễn Tuyết Mai	Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 4-5 tuổi B		960.000	5	4.800.000	
8	Phạm Thị Ngọc Xuyên	Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 4-5 tuổi		960.000	5	4.800.000	
9	Nguyễn Minh Thư	Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 4-5 tuổi		960.000	5	4.800.000	
10	Phạm Thế Quyên	Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 3-4 tuổi		960.000	5	4.800.000	
11	Huyền Thị Yến	Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 3-4 tuổi		960.000	5	4.800.000	
12	Trương Thị Vương	Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 3-4 tuổi		960.000	5	4.800.000	
13	Nguyễn Thị Thủy	Giáo viên	Trường Mầm non Đức Phở	MG 3-4 tuổi		960.000	5	4.800.000	
14	Lương Thị Như Ngọc	Kế toán	Trường Mầm non Đức Phở			960.000	5	4.800.000	
IV	Trường Mầm non Phố Ninh							72.000.000	
1	Võ Thị Thu Thảo	Hiệu trưởng	Trường Mầm non Phố Ninh			960.000	5	4.800.000	
2	Lê Thị Bạch Tuyết	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Phố Ninh			960.000	5	4.800.000	
3	Trần Thị Huyền Thư	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non Phố Ninh			960.000	5	4.800.000	
4	Huyền Thị Trâm Anh	Giáo viên	Trường Mầm non Phố Ninh	MG 4-5 tuổi A		960.000	5	4.800.000	
5	Lê Thị Liên	Giáo viên	Trường Mầm non Phố Ninh	MG 4-5 tuổi A		960.000	5	4.800.000	
6	Phạm Thị Kim Loan	Giáo viên	Trường Mầm non Phố Ninh	MG 4-5 tuổi B		960.000	5	4.800.000	
7	Huyền Thị Hồng Thắm	Giáo viên	Trường Mầm non Phố Ninh	MG 4-5 tuổi B		960.000	5	4.800.000	
8	Trần Thị Kiều Diễm	Giáo viên	Trường Mầm non Phố Ninh	MG 4-5 tuổi A,B		960.000	5	4.800.000	
9	Nguyễn Thị Ánh Minh	Giáo viên	Trường Mầm non Phố Ninh	MG 4-5 tuổi C		960.000	5	4.800.000	
10	Nguyễn Thị Thiên Nhân	Giáo viên	Trường Mầm non Phố Ninh	MG 3-4 tuổi B		960.000	5	4.800.000	
11	Huyền Thị Chin	Giáo viên	Trường Mầm non Phố Ninh	MG 3-4 tuổi B		960.000	5	4.800.000	



STT	Họ và tên	Công vụ	Đơn vị	Lớp phụ trách	Thuộc đối tượng	Số tiền hỗ trợ	Số tháng hỗ trợ	Kinh phí	Ghi chú
12	Trần Thị Thanh Thủy	Giáo viên	Trường Mầm non Phố Ninh	MG 3-4 tuổi A		960.000	5	4.800.000	
13	Hồ Thị Diễm Phương	Giáo viên	Trường Mầm non Phố Ninh	MG 3-4 tuổi A		960.000	5	4.800.000	
14	Nguyễn Thị Xuân Nương	Kế toán	Trường Mầm non Phố Ninh			960.000	5	4.800.000	
15	Võ Thị Kim Tụ	Y tế	Trường Mầm non Phố Ninh			960.000	5	4.800.000	
	Tổng cộng							326.400.000	

*Danh sách này có 68 người



PHỤ LỤC 05

**DANH SÁCH TRẺ EM MẪU GIÁO 3-5 TUỔI ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĂN TRƯA
THEO NGHỊ ĐỊNH 277/NĐ-CP HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2025-2026 (tháng 1,2,3,4,5 năm 2026)**

(Kèm theo Quyết định số 174/QĐ-UBND ngày 17/8/2026 của Chủ tịch UBND phường Đức Phở)

DVT: đồng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trường	Lớp	Đối tượng	Số tiền hỗ trợ/tháng	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
I	Trưởng Mầm non Đức Phở							7.200.000	
1	Huyền Kiên	25/03/2021	Trường Mầm non Đức Phở	MG 4-5 tuổi	Hộ cận nghèo	360.000	5	1.800.000	
2	Nguyễn Thị Thơm	07/11/2021	Trường Mầm non Đức Phở	MG 4-5 tuổi	Hộ nghèo	360.000	5	1.800.000	
3	Trần Lê Phương Lan	29/08/2022	Trường Mầm non Đức Phở	MG 3-4 tuổi	Hộ cận nghèo	360.000	5	1.800.000	
4	Trần Dương Thanh Tâm	28/10/2022	Trường Mầm non Đức Phở	MG 3-4 tuổi	Hộ cận nghèo	360.000	5	1.800.000	
II	Trường Mầm non Phở Vinh							1.800.000	
I	Cao Nguyễn Gia Lộc	01/01/2021	Trường Mầm non Phở Vinh	MG 4-5 tuổi A	Hộ cận nghèo	360.000	5	1.800.000	
III	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm							3.600.000	
1	Ngô Kỳ Vương	05/11/2021	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi D	Hộ cận nghèo	360.000	5	1.800.000	
2	Võ Nguyễn Cát Tường	21/02/2021	Trường Mầm non Nguyễn Nghiêm	MG 4-5 tuổi C	Hộ cận nghèo	360.000	5	1.800.000	
	Tổng cộng							12.600.000	

* Danh sách này có 07 người./.



PHỤ LỤC 06

DANH SÁCH TRẺ EM MẪU GIÁO 3-5 TUỔI ĐƯỢC HỖ TRỢ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP
THEO NGHỊ ĐỊNH 277/NĐ-CP HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2025-2026 (tháng 01, 02, 3, 4, 5 năm 2026)

Kèm theo Quyết định số 1324/QĐ-UBND ngày 07/8/2026 của Chủ tịch UBND phường Đức Phổ

ĐVT: đồng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trường	Lớp	Đối tượng	Số tiền hỗ trợ/tháng	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
I	Trường Mầm non Đức Phổ							3.000.000	
1	Huỳnh Kiên	25/03/2021	Trường Mầm non Đức Phổ	MG 4-5 tuổi	Hộ cận nghèo	150.000	5	750.000	
2	Nguyễn Thị Thơm	07/11/2021	Trường Mầm non Đức Phổ	MG 4-5 tuổi	Hộ nghèo	150.000	5	750.000	
3	Trần Lê Phương Lan	29/08/2022	Trường Mầm non Đức Phổ	MG 3-4 tuổi	Hộ cận nghèo	150.000	5	750.000	
4	Trần Dương Thanh Tâm	28/10/2022	Trường Mầm non Đức Phổ	MG 3-4 tuổi	Hộ cận nghèo	150.000	5	750.000	

* Danh sách này có 04 người./.